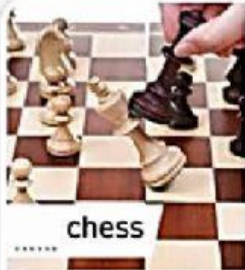




Name: .....

Class: 3AP

**PHIẾU GIAO BÀI TIẾNG ANH (21 - 25/02/2022)**

| Thời gian        | Nội dung học: Unit 7 – Vocabulary 1 + Reading 1 (trang 102-105)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thứ 2<br>(21/02) | <p>1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)<br/>Con mở "Track 1" để nghe bài.</p> <div></div> <div></div> <p>2) Con luyện viết từ: chess, band, musician, magazine, headphones</p> |

1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần)

Con mở "Track 1" để nghe bài.



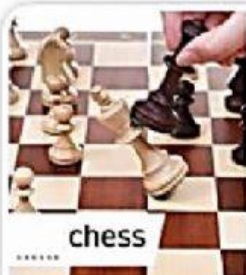
Thứ 3  
(22/02)

2) Con luyện viết từ: hang out, afraid, famous, traditional, modern

3) Con làm trang 89 sách Workbook.

1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần)

Con mở "Track 1" để nghe bài.



Thứ 4  
(23/02)

2) Con làm phiếu số 1, 2 trên <https://www.liveworksheets.com/workbooks/>



|                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>Thứ 5<br/>(24/02)</p> | <p>1) Nghe và đọc truyện “An Entertaining Afternoon” (1 lần)<br/>Con mở “Track 2” để nghe bài.</p>  <p>2) Con làm phiếu số 3 trên <a href="https://www.liveworksheets.com/workbooks/">https://www.liveworksheets.com/workbooks/</a></p> <p>3) Con làm trang 91 sách Workbook.</p>                                |
| <p>Thứ 6<br/>(25/02)</p> | <p>1) Nghe và đọc truyện “An Entertaining Afternoon” (1 lần)<br/>Con mở “Track 2” để nghe bài.</p>  <p>2) Con làm phiếu số 4, 5 trên <a href="https://www.liveworksheets.com/workbooks/">https://www.liveworksheets.com/workbooks/</a></p> <p>3) Chụp và gửi bài làm trang 89 và 91 sách Workbook lên Teams.</p> |

~ THE END ~